

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2
DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A1

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	SBD	Phòng thi
1	Lại Thái An	Nam	20/02/2013	06001	Phòng 1 - Khối 6
2	Nguyễn Ngọc Anh	Nữ	05/12/2013	06019	Phòng 1 - Khối 6
3	Mai Trọng Bảo	Nam	07/03/2013	06043	Phòng 2 - Khối 6
4	Nguyễn Thiên Bảo	Nam	07/03/2013	06048	Phòng 2 - Khối 6
5	Vũ Trần Gia Bảo	Nam	20/08/2013	06050	Phòng 2 - Khối 6
6	Huỳnh Lê Minh Châu	Nữ	12/11/2013	06054	Phòng 2 - Khối 6
7	Lê Ngọc Minh Châu	Nữ	10/09/2013	06055	Phòng 2 - Khối 6
8	Bùi Thanh Chúc	Nữ	28/07/2013	06059	Phòng 3 - Khối 6
9	Trần Khả Danh	Nam	22/06/2013	06061	Phòng 3 - Khối 6
10	Nguyễn Duy Hải Đăng	Nam	15/10/2013	06069	Phòng 3 - Khối 6
11	Nguyễn Trần Minh Đức	Nam	22/07/2013	06074	Phòng 3 - Khối 6
12	Mai Đức Khải Hoàn	Nam	23/07/2013	06102	Phòng 4 - Khối 6
13	Phạm Minh Hoàng	Nam	11/03/2013	06104	Phòng 4 - Khối 6
14	Lý Gia Khang	Nam	10/06/2013	06113	Phòng 5 - Khối 6
15	Trần Phương Kim	Nữ	03/10/2013	06146	Phòng 6 - Khối 6
16	Hà Kim Liên	Nữ	18/06/2013	06155	Phòng 6 - Khối 6
17	Đoàn Ánh Linh	Nữ	23/04/2013	06156	Phòng 6 - Khối 6
18	Trần Ngọc Phương Linh	Nữ	24/12/2013	06162	Phòng 6 - Khối 6
19	Lê Tấn Lộc	Nam	14/06/2013	06167	Phòng 7 - Khối 6
20	Phùng Gia Bảo Nam	Nam	25/04/2013	06190	Phòng 7 - Khối 6
21	Trần Duy Nam	Nam	27/02/2013	06191	Phòng 7 - Khối 6
22	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	23/03/2013	06195	Phòng 8 - Khối 6
23	Lê Bảo Ngọc	Nữ	24/11/2013	06206	Phòng 8 - Khối 6
24	Phan Thị Bảo Ngọc	Nữ	02/12/2013	06213	Phòng 8 - Khối 6
25	Chu Lê Hạnh Nguyên	Nữ	02/07/2013	06216	Phòng 8 - Khối 6
26	Tôn Thất Bảo Nguyên	Nam	27/02/2013	06222	Phòng 9 - Khối 6
27	Nguyễn Hải Phong	Nam	27/08/2013	06243	Phòng 9 - Khối 6
28	Mai Gia Phú	Nam	12/11/2013	06247	Phòng 9 - Khối 6
29	Hà Huy Hoàng Phúc	Nam	25/12/2013	06248	Phòng 10 - Khối 6
30	Trần Hoàng Minh Phúc	Nam	21/12/2012	06253	Phòng 10 - Khối 6
31	Trịnh Hồng Đức Phương	Nữ	26/04/2013	06259	Phòng 10 - Khối 6
32	Trần Ngọc Kim Phương	Nữ	15/06/2013	06261	Phòng 10 - Khối 6
33	Vương Hoàng Quân	Nam	16/09/2013	06267	Phòng 10 - Khối 6
34	Nguyễn Ngọc Khánh Quỳnh	Nữ	03/10/2013	06274	Phòng 10 - Khối 6
35	Nguyễn Kim Thành	Nam	05/08/2013	06283	Phòng 11 - Khối 6
36	Lê Phương Thảo	Nữ	14/11/2013	06285	Phòng 11 - Khối 6
37	Nguyễn Thị Đoan Trang	Nữ	23/05/2013	06308	Phòng 12 - Khối 6
38	Phạm Bảo Trâm	Nữ	02/11/2013	06310	Phòng 12 - Khối 6
39	Đàm Minh Tuấn	Nam	26/07/2013	06327	Phòng 12 - Khối 6
40	Thạch Khánh Vy	Nữ	27/03/2013	06352	Phòng 13 - Khối 6

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2
DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A2

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	SBD	Phòng thi
1	Nguyễn Hồng Phúc An	Nữ	17/07/2013	06004	Phòng 1 - Khối 6
2	Nguyễn Trần Khánh An	Nữ	10/08/2013	06007	Phòng 1 - Khối 6
3	Bùi Nguyễn Hà Anh	Nữ	28/01/2013	06011	Phòng 1 - Khối 6
4	Đinh Trần Tuấn Anh	Nam	14/02/2013	06013	Phòng 1 - Khối 6
5	Lê Đức Anh	Nam	14/09/2013	06014	Phòng 1 - Khối 6
6	Nguyễn Tú Anh	Nữ	19/08/2013	06022	Phòng 1 - Khối 6
7	Võ Ngọc Minh Anh	Nữ	29/01/2013	06032	Phòng 2 - Khối 6
8	Nguyễn Ngọc Diệp	Nữ	18/01/2013	06064	Phòng 3 - Khối 6
9	Phạm Trung Dũng	Nam	07/01/2013	06067	Phòng 3 - Khối 6
10	Lê Tiếp Đức	Nam	20/04/2013	06073	Phòng 3 - Khối 6
11	Nguyễn Ngân Giang	Nữ	12/08/2013	06077	Phòng 3 - Khối 6
12	Phạm Bảo Hân	Nữ	25/12/2013	06094	Phòng 4 - Khối 6
13	Trịnh Gia Hân	Nữ	21/10/2013	06099	Phòng 4 - Khối 6
14	Đoàn Gia Hưng	Nam	23/11/2013	06108	Phòng 4 - Khối 6
15	Tổng Ngọc Nguyên Khang	Nam	17/05/2013	06120	Phòng 5 - Khối 6
16	Phùng Bảo Khoa	Nam	26/10/2013	06130	Phòng 5 - Khối 6
17	Vương Chấn Kiệt	Nam	04/12/2013	06142	Phòng 6 - Khối 6
18	Bùi Nguyễn Tấn Lộc	Nam	25/10/2013	06166	Phòng 6 - Khối 6
19	Lương Thế Luân	Nam	10/10/2013	06170	Phòng 7 - Khối 6
20	Vũ Tuệ Mẫn	Nữ	05/05/2013	06175	Phòng 7 - Khối 6
21	Phan Quang Minh	Nam	01/01/2013	06181	Phòng 7 - Khối 6
22	Bùi Khánh Nam	Nam	21/04/2013	06187	Phòng 7 - Khối 6
23	Ngô Nguyên Nam	Nam	17/06/2013	06189	Phòng 7 - Khối 6
24	Đỗ Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	26/11/2013	06205	Phòng 8 - Khối 6
25	Tạ Bảo Ngọc	Nữ	01/05/2013	06214	Phòng 8 - Khối 6
26	Huỳnh Ngọc An Nhi	Nữ	10/10/2013	06228	Phòng 9 - Khối 6
27	Phan Ngọc Thảo Nhi	Nữ	11/10/2013	06233	Phòng 9 - Khối 6
28	Nguyễn Nhất Phong	Nam	06/11/2013	06244	Phòng 9 - Khối 6
29	Huỳnh Nguyên Phúc	Nam	21/09/2013	06249	Phòng 10 - Khối 6
30	Lê Thị Kim Phụng	Nữ	16/03/2013	06260	Phòng 10 - Khối 6
31	Hứa Trần Thục Quyên	Nữ	17/12/2013	06269	Phòng 10 - Khối 6
32	Nguyễn Minh Thuận	Nam	18/08/2013	06294	Phòng 11 - Khối 6
33	Lê Ngọc Anh Thư	Nữ	14/03/2013	06297	Phòng 11 - Khối 6
34	Phạm Ngọc Khánh Trang	Nữ	20/11/2013	06309	Phòng 12 - Khối 6
35	Hoàng Đức Trí	Nam	09/11/2013	06314	Phòng 12 - Khối 6
36	Nguyễn Ngọc Phương Tuyền	Nữ	21/08/2013	06335	Phòng 13 - Khối 6
37	Đinh Thị Nhã Uyên	Nữ	20/05/2013	06338	Phòng 13 - Khối 6
38	Mai Quang Vinh	Nam	11/12/2013	06345	Phòng 13 - Khối 6
39	Nguyễn Tâm Như Ý	Nữ	06/09/2013	06354	Phòng 13 - Khối 6

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2
DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A3

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	SBD	Phòng thi
1	Lê Trần Thảo Anh	Nữ	17/05/2013	06016	Phòng 1 - Khối 6
2	Nguyễn Quang Anh	Nam	29/05/2013	06021	Phòng 1 - Khối 6
3	Nguyễn Việt Anh	Nam	29/07/2013	06023	Phòng 1 - Khối 6
4	Phạm Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	15/11/2013	06025	Phòng 1 - Khối 6
5	Trương Đức Anh	Nam	10/03/2013	06031	Phòng 2 - Khối 6
6	Nguyễn Hoàng Bách	Nam	05/06/2013	06037	Phòng 2 - Khối 6
7	Kiều Thiên Bảo	Nam	10/02/2013	06040	Phòng 2 - Khối 6
8	Trần Mai Chi	Nữ	10/08/2013	06058	Phòng 3 - Khối 6
9	Nguyễn Hồng Hạnh Dung	Nữ	10/01/2013	06065	Phòng 3 - Khối 6
10	Nguyễn Hải Đăng	Nam	07/07/2013	06070	Phòng 3 - Khối 6
11	Nguyễn Đỗ Hương Giang	Nữ	04/01/2013	06075	Phòng 3 - Khối 6
12	Nguyễn Lê Quỳnh Giang	Nữ	24/01/2013	06076	Phòng 3 - Khối 6
13	Phạm Ngọc Hân	Nữ	23/09/2013	06095	Phòng 4 - Khối 6
14	Lê Khánh Huyền	Nữ	27/02/2013	06107	Phòng 4 - Khối 6
15	Nguyễn Tuấn Hưng	Nam	26/03/2013	06109	Phòng 4 - Khối 6
16	Đỗ Bảo Khánh	Nam	07/06/2013	06123	Phòng 5 - Khối 6
17	Nguyễn Đức Đăng Khoa	Nam	02/11/2013	06127	Phòng 5 - Khối 6
18	Nguyễn Minh Khuê	Nữ	14/01/2013	06134	Phòng 5 - Khối 6
19	Võ Đình Khánh Lam	Nữ	20/12/2013	06147	Phòng 6 - Khối 6
20	Lê Thế Lâm	Nam	01/06/2013	06151	Phòng 6 - Khối 6
21	Nguyễn Trần Thảo My	Nữ	20/04/2013	06184	Phòng 7 - Khối 6
22	Võ Khánh Ngân	Nữ	22/03/2013	06197	Phòng 8 - Khối 6
23	Hồ Trung Nghĩa	Nam	22/01/2013	06202	Phòng 8 - Khối 6
24	Lê Thị Bảo Ngọc	Nữ	09/09/2013	06207	Phòng 8 - Khối 6
25	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	06/10/2013	06209	Phòng 8 - Khối 6
26	Nguyễn Duy Nhân	Nam	10/03/2013	06223	Phòng 9 - Khối 6
27	Nguyễn Hoàng Bảo Nhi	Nữ	22/11/2013	06229	Phòng 9 - Khối 6
28	Nguyễn Võ Thiên Nhi	Nữ	04/01/2013	06231	Phòng 9 - Khối 6
29	Nguyễn An Nhiên	Nữ	11/10/2013	06236	Phòng 9 - Khối 6
30	Nguyễn Quỳnh An Nhiên	Nữ	02/07/2013	06237	Phòng 9 - Khối 6
31	Đặng Hoàng Phú	Nam	27/06/2013	06246	Phòng 9 - Khối 6
32	Lê Đăng Phúc	Nam	02/01/2013	06250	Phòng 10 - Khối 6
33	Nguyễn Văn Phúc	Nam	17/07/2013	06252	Phòng 10 - Khối 6
34	Trần Bảo Quyên	Nữ	07/04/2013	06271	Phòng 10 - Khối 6
35	Nguyễn Lương Minh Triết	Nam	08/11/2013	06318	Phòng 12 - Khối 6
36	Ninh Hoàng Tuấn	Nam	21/12/2013	06329	Phòng 13 - Khối 6
37	Lâm Hoàng Tùng	Nam	23/02/2013	06331	Phòng 13 - Khối 6
38	Lê Xuân Sơn Tuyền	Nữ	01/02/2013	06334	Phòng 13 - Khối 6
39	Nguyễn Lê Ngọc Uyên	Nữ	08/09/2013	06339	Phòng 13 - Khối 6
40	Trần Hoàng Thảo Uyên	Nữ	07/11/2013	06341	Phòng 13 - Khối 6
41	Phan Thế Vinh	Nam	22/05/2013	06346	Phòng 13 - Khối 6
42	Nguyễn Khắc Vương	Nam	22/12/2013	06350	Phòng 13 - Khối 6

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2
DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A4

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	SBD	Phòng thi
1	Phan Nguyễn Bảo An	Nữ	03/05/2013	06009	Phòng 1 - Khối 6
2	Đặng Thái Lam Anh	Nữ	23/11/2013	06012	Phòng 1 - Khối 6
3	Lê Đức Anh	Nam	30/11/2013	06015	Phòng 1 - Khối 6
4	Nguyễn Minh Anh	Nữ	16/09/2013	06018	Phòng 1 - Khối 6
5	Trần Phạm Minh Anh	Nữ	13/03/2013	06029	Phòng 2 - Khối 6
6	Nguyễn Gia Bảo	Nam	06/04/2013	06046	Phòng 2 - Khối 6
7	Hoàng Minh Châu	Nữ	10/04/2013	06053	Phòng 2 - Khối 6
8	Nguyễn Việt Mạnh Dũng	Nam	15/02/2013	06066	Phòng 3 - Khối 6
9	Phạm Minh Đăng	Nam	24/08/2013	06071	Phòng 3 - Khối 6
10	Thời Nguyễn Hương Giang	Nữ	29/01/2013	06078	Phòng 3 - Khối 6
11	Bùi Gia Hân	Nữ	22/06/2013	06088	Phòng 4 - Khối 6
12	Thạch Gia Hân	Nữ	29/05/2013	06097	Phòng 4 - Khối 6
13	Bùi Ngọc Minh Hương	Nữ	10/01/2013	06110	Phòng 4 - Khối 6
14	Nguyễn Minh Khang	Nam	10/07/2013	06117	Phòng 5 - Khối 6
15	Nguyễn Thiên Khang	Nam	09/11/2013	06119	Phòng 5 - Khối 6
16	Trần Nhã Khanh	Nữ	20/03/2013	06122	Phòng 5 - Khối 6
17	Nguyễn Phan Anh Khoa	Nam	30/04/2013	06128	Phòng 5 - Khối 6
18	Phạm Trí Đăng Khoa	Nam	01/10/2013	06129	Phòng 5 - Khối 6
19	Phạm Lê Ánh Khuyên	Nữ	01/01/2013	06135	Phòng 5 - Khối 6
20	Hoàng Ngọc Lâm	Nam	16/11/2013	06150	Phòng 6 - Khối 6
21	Nông Hoàng Gia Linh	Nữ	24/12/2013	06160	Phòng 6 - Khối 6
22	Nguyễn Thanh Mai	Nữ	31/01/2013	06172	Phòng 7 - Khối 6
23	Đào Ngọc Mỹ	Nữ	31/10/2013	06186	Phòng 7 - Khối 6
24	Võ Hoàng Bảo Nam	Nam	04/03/2013	06193	Phòng 7 - Khối 6
25	Nguyễn Đặng Mẫn Nghi	Nữ	27/02/2013	06199	Phòng 8 - Khối 6
26	Trần Minh Ngọc	Nữ	13/02/2013	06215	Phòng 8 - Khối 6
27	Trần Thiện Nhân	Nam	29/04/2013	06224	Phòng 9 - Khối 6
28	Nguyễn Đức Hoàng Quân	Nam	08/03/2013	06264	Phòng 10 - Khối 6
29	Nguyễn Trịnh Tổ Quyên	Nữ	15/10/2013	06270	Phòng 10 - Khối 6
30	Dương Trương Quang Quỳnh	Nam	15/02/2013	06273	Phòng 10 - Khối 6
31	Trần Kim Sơn	Nam	16/04/2013	06275	Phòng 11 - Khối 6
32	Nguyễn Ngọc Minh Tâm	Nữ	12/03/2013	06277	Phòng 11 - Khối 6
33	Mai Hồng Thái	Nam	23/11/2013	06280	Phòng 11 - Khối 6
34	Lê Phạm Nhã Thi	Nữ	03/04/2013	06287	Phòng 11 - Khối 6
35	Triệu Trường Thịnh	Nam	30/03/2013	06291	Phòng 11 - Khối 6
36	Nguyễn Ka Thy	Nữ	04/08/2013	06304	Phòng 12 - Khối 6
37	Nguyễn Khánh Toàn	Nam	29/10/2013	06307	Phòng 12 - Khối 6
38	Đặng Minh Trí	Nam	19/11/2013	06313	Phòng 12 - Khối 6
39	Lê Minh Trí	Nam	30/07/2013	06315	Phòng 12 - Khối 6
40	Võ Trần Nhã Trúc	Nữ	02/04/2013	06322	Phòng 12 - Khối 6
41	Phạm Thị Hà Vân	Nữ	08/01/2013	06344	Phòng 13 - Khối 6
42	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	25/03/2013	06353	Phòng 13 - Khối 6
43	Bùi Hoàng Yến	Nữ	05/09/2013	06355	Phòng 13 - Khối 6

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2
DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A5

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	SBD	Phòng thi
1	Phạm Hà Anh	Nữ	21/10/2013	06024	Phòng 1 - Khối 6
2	Trần Ngọc Minh Anh	Nữ	10/12/2013	06028	Phòng 1 - Khối 6
3	Lai Thái Bảo	Nam	08/08/2013	06041	Phòng 2 - Khối 6
4	Nguyễn Duy Bảo	Nam	24/06/2013	06045	Phòng 2 - Khối 6
5	Nguyễn Quỳnh Chi	Nữ	08/12/2013	06056	Phòng 2 - Khối 6
6	Tiên Nhật Hào	Nam	15/03/2013	06086	Phòng 4 - Khối 6
7	Nguyễn Hoàng Phú Khang	Nam	09/12/2013	06115	Phòng 5 - Khối 6
8	Nguyễn Trần Anh Khôi	Nam	01/05/2013	06132	Phòng 5 - Khối 6
9	Vũ Tường Lam	Nữ	05/04/2013	06148	Phòng 6 - Khối 6
10	Nguyễn Phúc Lâm	Nam	21/11/2013	06153	Phòng 6 - Khối 6
11	Nguyễn Ngọc Gia Linh	Nữ	09/10/2013	06158	Phòng 6 - Khối 6
12	Nguyễn Thanh Thảo Linh	Nữ	15/06/2013	06159	Phòng 6 - Khối 6
13	Phùng Trần Gia Linh	Nữ	13/09/2013	06161	Phòng 6 - Khối 6
14	Trần Đăng Lộc	Nam	05/01/2013	06169	Phòng 7 - Khối 6
15	Trần Minh Luân	Nam	14/06/2013	06171	Phòng 7 - Khối 6
16	Đồng Khôi My	Nữ	29/10/2013	06182	Phòng 7 - Khối 6
17	Phan Hoàng My	Nữ	18/10/2013	06185	Phòng 7 - Khối 6
18	Lê Khánh Ngân	Nữ	05/12/2013	06194	Phòng 8 - Khối 6
19	Liềng Ngọc Phương Nghi	Nữ	12/07/2013	06198	Phòng 8 - Khối 6
20	Lô Minh Nghĩa	Nam	28/12/2013	06204	Phòng 8 - Khối 6
21	Đặng Khôi Nguyên	Nam	21/01/2013	06217	Phòng 8 - Khối 6
22	Tạ Minh Nhiên	Nữ	30/03/2013	06238	Phòng 9 - Khối 6
23	Chí Nhiệt Phú	Nam	12/01/2013	06245	Phòng 9 - Khối 6
24	Nguyễn Lê Quang Phúc	Nam	28/10/2013	06251	Phòng 10 - Khối 6
25	Vũ Bảo Phúc	Nam	02/04/2013	06254	Phòng 10 - Khối 6
26	Hồ Minh Quân	Nam	30/03/2013	06263	Phòng 10 - Khối 6
27	Đỗ Trần Bảo Quyên	Nữ	01/03/2013	06268	Phòng 10 - Khối 6
28	Nguyễn Ngọc Như Tâm	Nữ	08/01/2013	06278	Phòng 11 - Khối 6
29	Nguyễn Viết Minh Thành	Nam	26/07/2013	06284	Phòng 11 - Khối 6
30	Đoàn Quốc Thịnh	Nam	05/11/2013	06289	Phòng 11 - Khối 6
31	Nguyễn Thành Thông	Nam	30/01/2013	06292	Phòng 11 - Khối 6
32	Nguyễn Ngọc Song Thu	Nữ	13/12/2013	06298	Phòng 11 - Khối 6
33	Phạm Ngọc Anh Thu	Nữ	12/01/2013	06299	Phòng 11 - Khối 6
34	Sái Nguyễn Minh Thu	Nữ	19/12/2013	06300	Phòng 11 - Khối 6
35	Bùi Ngọc Nhã Trân	Nữ	03/09/2013	06311	Phòng 12 - Khối 6
36	Nguyễn Đăng Bảo Trân	Nữ	10/09/2013	06312	Phòng 12 - Khối 6
37	Lê Nguyễn Hoàng Trí	Nam	29/03/2013	06316	Phòng 12 - Khối 6
38	Nguyễn Phi Trường	Nam	26/05/2013	06324	Phòng 12 - Khối 6
39	Lê Phạm Minh Tú	Nữ	21/04/2013	06326	Phòng 12 - Khối 6
40	Nguyễn Ngọc Cát Tường	Nữ	08/10/2013	06337	Phòng 13 - Khối 6
41	Nguyễn Trần Nhã Uyên	Nữ	05/12/2013	06340	Phòng 13 - Khối 6

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2
DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A6

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	SBD	Phòng thi
1	Nguyễn Đình Đức An	Nam	25/02/2013	06003	Phòng 1 - Khối 6
2	Phạm Khánh An	Nam	11/03/2013	06008	Phòng 1 - Khối 6
3	Trần Phương Anh	Nữ	02/08/2013	06030	Phòng 2 - Khối 6
4	Hoàng Nguyên Bách	Nam	13/01/2013	06036	Phòng 2 - Khối 6
5	Huỳnh Gia Bảo	Nam	09/07/2013	06038	Phòng 2 - Khối 6
6	Huỳnh Phúc Bảo	Nam	17/06/2013	06039	Phòng 2 - Khối 6
7	Đặng Ngọc Minh Châu	Nữ	08/12/2013	06052	Phòng 2 - Khối 6
8	Lê Quốc Cường	Nam	24/01/2013	06060	Phòng 3 - Khối 6
9	Trương Nguyễn Thiện Di	Nữ	18/11/2013	06063	Phòng 3 - Khối 6
10	Đoàn Việt Đức	Nam	29/04/2013	06072	Phòng 3 - Khối 6
11	Phạm Trần Nhật Hạ	Nữ	20/10/2013	06082	Phòng 3 - Khối 6
12	Đinh Việt Hải	Nam	03/02/2013	06083	Phòng 3 - Khối 6
13	Huỳnh Ngọc Hoàng Hải	Nam	19/10/2011	06084	Phòng 3 - Khối 6
14	Lê Gia Bảo Hân	Nữ	05/03/2013	06091	Phòng 4 - Khối 6
15	Vũ Lý Khả Hân	Nữ	30/05/2013	06100	Phòng 4 - Khối 6
16	Phạm Huy Hoàng	Nam	21/11/2013	06103	Phòng 4 - Khối 6
17	Lê Huy Khánh	Nam	16/04/2013	06124	Phòng 5 - Khối 6
18	Nguyễn Anh Khoa	Nam	19/11/2013	06126	Phòng 5 - Khối 6
19	Vũ Nguyễn Hữu Kiệt	Nam	16/08/2013	06141	Phòng 6 - Khối 6
20	Huỳnh Lâm	Nam	17/11/2013	06149	Phòng 6 - Khối 6
21	Nguyễn Cát Tường Lâm	Nữ	30/08/2013	06152	Phòng 6 - Khối 6
22	Nguyễn Phúc Lâm	Nam	14/08/2013	06154	Phòng 6 - Khối 6
23	Trương Minh Long	Nam	26/05/2012	06165	Phòng 6 - Khối 6
24	Mai Hoàng Minh	Nam	21/07/2013	06178	Phòng 7 - Khối 6
25	Lê Nhật Nam	Nam	02/09/2013	06188	Phòng 7 - Khối 6
26	Trần Võ Hoài Nam	Nam	15/01/2013	06192	Phòng 7 - Khối 6
27	Nguyễn Phạm Phương Nghi	Nữ	28/02/2013	06200	Phòng 8 - Khối 6
28	Lương Đào Bảo Ngọc	Nữ	12/12/2013	06208	Phòng 8 - Khối 6
29	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	Nữ	02/01/2013	06211	Phòng 8 - Khối 6
30	Nguyễn Phạm Thảo Nhi	Nữ	26/07/2013	06230	Phòng 9 - Khối 6
31	Lê Lâm Thanh Như	Nữ	12/04/2013	06239	Phòng 9 - Khối 6
32	Lê Phương	Nữ	21/09/2013	06255	Phòng 10 - Khối 6
33	Nguyễn Hà Phương	Nữ	04/01/2013	06256	Phòng 10 - Khối 6
34	Võ Ngọc Bảo Quyên	Nữ	06/11/2013	06272	Phòng 10 - Khối 6
35	Nguyễn Tuyết Thi	Nữ	11/08/2013	06288	Phòng 11 - Khối 6
36	Nguyễn La Phúc Tiến	Nam	11/11/2013	06306	Phòng 12 - Khối 6
37	Nguyễn Bảo Trúc	Nữ	04/01/2013	06320	Phòng 12 - Khối 6
38	Ngô Sơn Tùng	Nam	01/06/2013	06332	Phòng 13 - Khối 6
39	Trần Ngọc Phượng Uyên	Nữ	21/01/2013	06342	Phòng 13 - Khối 6
40	Trần Hoàng Vũ	Nam	12/04/2013	06349	Phòng 13 - Khối 6

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2
DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A7

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	SBD	Phòng thi
1	Nguyễn Quỳnh An	Nữ	24/09/2013	06006	Phòng 1 - Khối 6
2	Trần Phương An	Nữ	03/10/2013	06010	Phòng 1 - Khối 6
3	Võ Thuỳ Anh	Nữ	22/05/2013	06033	Phòng 2 - Khối 6
4	Vũ Mai Thái Anh	Nữ	13/03/2013	06034	Phòng 2 - Khối 6
5	Lê Trần Thiên Bảo	Nam	16/10/2012	06042	Phòng 2 - Khối 6
6	Nguyễn Lê Trường Hải	Nam	17/01/2013	06085	Phòng 4 - Khối 6
7	Hoàng Gia Hân	Nữ	07/05/2013	06089	Phòng 4 - Khối 6
8	Nguyễn Gia Hân	Nữ	12/12/2013	06092	Phòng 4 - Khối 6
9	Phạm Nguyễn Gia Hân	Nữ	16/08/2013	06096	Phòng 4 - Khối 6
10	Lư Chí Hiền	Nam	29/01/2013	06101	Phòng 4 - Khối 6
11	Nguyễn Khắc Huy	Nam	02/06/2013	06106	Phòng 4 - Khối 6
12	Trần Gia Khang	Nam	17/07/2013	06121	Phòng 5 - Khối 6
13	Hoàng Minh Khôi	Nam	31/12/2013	06131	Phòng 5 - Khối 6
14	Kiều Tuấn Kiệt	Nam	16/05/2013	06138	Phòng 5 - Khối 6
15	Phạm Vũ Tuấn Kiệt	Nam	03/12/2013	06139	Phòng 5 - Khối 6
16	Phạm Nguyễn Hoàng Mai	Nữ	28/09/2013	06173	Phòng 7 - Khối 6
17	Đỗ Nhật Minh	Nam	30/03/2013	06176	Phòng 7 - Khối 6
18	Ngô Quang Minh	Nam	13/09/2013	06179	Phòng 7 - Khối 6
19	Mai Hoàng My	Nữ	28/12/2013	06183	Phòng 7 - Khối 6
20	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	06/12/2013	06196	Phòng 8 - Khối 6
21	Lê Trọng Nghĩa	Nam	23/10/2013	06203	Phòng 8 - Khối 6
22	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Nữ	04/02/2013	06219	Phòng 8 - Khối 6
23	Nguyễn Thanh Nguyên	Nam	29/06/2013	06220	Phòng 8 - Khối 6
24	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	17/06/2013	06221	Phòng 9 - Khối 6
25	Bùi Yến Nhi	Nữ	07/09/2013	06227	Phòng 9 - Khối 6
26	Phạm Hoàng Bảo Nhi	Nữ	24/11/2013	06232	Phòng 9 - Khối 6
27	Vũ Quý Phát	Nam	22/03/2013	06241	Phòng 9 - Khối 6
28	Nguyễn Đại Quang	Nam	24/05/2013	06262	Phòng 10 - Khối 6
29	Thiều Gia Minh Quân	Nam	05/02/2013	06266	Phòng 10 - Khối 6
30	Lê Quang Thái	Nam	10/10/2013	06279	Phòng 11 - Khối 6
31	Nguyễn Quốc Thái	Nam	14/01/2013	06281	Phòng 11 - Khối 6
32	Trần Phạm Minh Thông	Nam	21/02/2013	06293	Phòng 11 - Khối 6
33	Đặng Diễm Thùy	Nữ	17/02/2013	06295	Phòng 11 - Khối 6
34	Vũ Anh Thư	Nữ	31/05/2013	06301	Phòng 11 - Khối 6
35	Nguyễn Ngọc Bảo Trinh	Nữ	04/12/2013	06319	Phòng 12 - Khối 6
36	Đặng Huỳnh Ngọc Trung	Nam	13/12/2013	06323	Phòng 12 - Khối 6
37	Nguyễn Phi Trường	Nam	11/05/2013	06325	Phòng 12 - Khối 6
38	Nguyễn Võ Thành Tuấn	Nam	19/10/2013	06328	Phòng 12 - Khối 6
39	Nguyễn Lan Cát Tường	Nữ	17/12/2013	06336	Phòng 13 - Khối 6

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2
DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A8

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	SBD	Phòng thi
1	Nguyễn Nhật Hoài An	Nữ	04/08/2013	06005	Phòng 1 - Khối 6
2	Ngô Vũ Quốc Anh	Nam	13/05/2013	06017	Phòng 1 - Khối 6
3	Nguyễn Ngọc Tuyết Anh	Nữ	02/02/2013	06020	Phòng 1 - Khối 6
4	Ngô Gia Bảo	Nam	10/04/2013	06044	Phòng 2 - Khối 6
5	Trịnh Thiên Bảo	Nam	04/04/2013	06049	Phòng 2 - Khối 6
6	Trần Đình Linh Chi	Nữ	01/10/2013	06057	Phòng 3 - Khối 6
7	Lương Thiên Di	Nữ	19/01/2013	06062	Phòng 3 - Khối 6
8	Đỗ Thế Duy	Nam	28/11/2011	06068	Phòng 3 - Khối 6
9	Nguyễn Khánh Giao	Nam	30/12/2013	06080	Phòng 3 - Khối 6
10	Đoàn Thiên Hà	Nữ	30/01/2013	06081	Phòng 3 - Khối 6
11	Kiều Gia Hân	Nữ	21/02/2013	06090	Phòng 4 - Khối 6
12	Nguyễn Hoàng Tuấn Huy	Nam	07/11/2013	06105	Phòng 4 - Khối 6
13	Khuong Gia Khang	Nam	02/10/2013	06111	Phòng 4 - Khối 6
14	Lê Hoàng Gia Khang	Nam	06/10/2013	06112	Phòng 4 - Khối 6
15	Nguyễn Quốc Khang	Nam	08/02/2013	06118	Phòng 5 - Khối 6
16	Nguyễn Ngọc Minh Khánh	Nữ	02/09/2013	06125	Phòng 5 - Khối 6
17	Phạm Trọng Khôi	Nam	20/01/2013	06133	Phòng 5 - Khối 6
18	Đinh Quốc Kiên	Nam	16/07/2013	06136	Phòng 5 - Khối 6
19	Lê Trung Kiên	Nam	14/11/2012	06137	Phòng 5 - Khối 6
20	Lê Hoàng Trọng Kim	Nam	25/10/2013	06143	Phòng 6 - Khối 6
21	Nguyễn Thiên Kim	Nữ	07/06/2013	06145	Phòng 6 - Khối 6
22	Mai Nguyễn Gia Linh	Nữ	16/04/2013	06157	Phòng 6 - Khối 6
23	Nguyễn Trương Hoàng Long	Nam	10/10/2013	06163	Phòng 6 - Khối 6
24	Phan Phi Long	Nam	09/10/2013	06164	Phòng 6 - Khối 6
25	Trương Minh Mẫn	Nam	27/12/2013	06174	Phòng 7 - Khối 6
26	Nguyễn Thái Nghị	Nam	13/06/2013	06201	Phòng 8 - Khối 6
27	Nguyễn Khánh Ngọc	Nữ	13/11/2013	06210	Phòng 8 - Khối 6
28	Phạm Thị Bích Ngọc	Nữ	01/08/2013	06212	Phòng 8 - Khối 6
29	Thái Nguyễn Phương Nhi	Nữ	28/05/2013	06234	Phòng 9 - Khối 6
30	Trần Đoan Khả Nhi	Nữ	03/09/2013	06235	Phòng 9 - Khối 6
31	Lê Thanh Phong	Nam	21/01/2013	06242	Phòng 9 - Khối 6
32	Vũ Quỳnh Anh Thư	Nữ	27/12/2013	06302	Phòng 12 - Khối 6
33	Hồ Phương Thy	Nữ	11/12/2013	06303	Phòng 12 - Khối 6
34	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	Nữ	24/04/2012	06305	Phòng 12 - Khối 6
35	Nguyễn Trường Thanh Trúc	Nữ	11/11/2013	06321	Phòng 12 - Khối 6
36	Vũ Hoàng Vinh	Nam	15/11/2013	06347	Phòng 13 - Khối 6
37	Phạm Hoàng Vũ	Nam	08/11/2013	06348	Phòng 13 - Khối 6

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2
DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A9

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	SBD	Phòng thi
1	Ngô Nguyễn Tường An	Nữ	13/08/2013	06002	Phòng 1 - Khối 6
2	Phạm Quỳnh Anh	Nữ	29/02/2012	06026	Phòng 1 - Khối 6
3	Phạm Thế Anh	Nam	24/05/2013	06027	Phòng 1 - Khối 6
4	Lê Trần Hồng Ân	Nam	25/06/2013	06035	Phòng 2 - Khối 6
5	Nguyễn Thái Bảo	Nam	11/02/2013	06047	Phòng 2 - Khối 6
6	Nguyễn Hải Bằng	Nữ	14/05/2013	06051	Phòng 2 - Khối 6
7	Trần Quốc Bảo Giang	Nam	14/11/2013	06079	Phòng 3 - Khối 6
8	Trần Quốc Hào	Nam	02/12/2013	06087	Phòng 4 - Khối 6
9	Nguyễn Thị Gia Hân	Nữ	25/05/2013	06093	Phòng 4 - Khối 6
10	Tô Ngọc Hân	Nữ	25/11/2013	06098	Phòng 4 - Khối 6
11	Nguyễn Đình Khang	Nam	04/03/2013	06114	Phòng 5 - Khối 6
12	Nguyễn Hoàng Phúc Khang	Nam	27/08/2013	06116	Phòng 5 - Khối 6
13	Phan Ngọc Kiệt	Nam	14/05/2013	06140	Phòng 6 - Khối 6
14	Nguyễn Hoàng Kim	Nữ	24/12/2013	06144	Phòng 6 - Khối 6
15	Lê Xuân Lộc	Nam	05/07/2013	06168	Phòng 7 - Khối 6
16	Huỳnh Gia Minh	Nam	04/07/2013	06177	Phòng 7 - Khối 6
17	Phạm Quang Minh	Nam	01/01/2013	06180	Phòng 7 - Khối 6
18	Lê Viết Đức Nguyên	Nam	08/06/2013	06218	Phòng 8 - Khối 6
19	Vũ Đại Nhân	Nam	20/11/2012	06225	Phòng 9 - Khối 6
20	Lại Nguyễn Minh Nhật	Nam	17/10/2013	06226	Phòng 9 - Khối 6
21	Nguyễn Hoàng Hưng Phát	Nam	26/04/2013	06240	Phòng 9 - Khối 6
22	Nguyễn Ngọc Nam Phương	Nữ	09/11/2013	06257	Phòng 10 - Khối 6
23	Phạm Nhã Phương	Nữ	09/10/2013	06258	Phòng 10 - Khối 6
24	Nguyễn Hoàng Quân	Nam	03/09/2013	06265	Phòng 10 - Khối 6
25	Hoàng Nữ Việt Tâm	Nữ	01/04/2013	06276	Phòng 11 - Khối 6
26	Nguyễn Nhã Thanh	Nữ	26/04/2013	06282	Phòng 11 - Khối 6
27	Nguyễn Thụy Thanh Thảo	Nữ	27/12/2013	06286	Phòng 11 - Khối 6
28	Lê Nguyễn Gia Thịnh	Nam	27/09/2013	06290	Phòng 11 - Khối 6
29	Huỳnh Ngọc Anh Thư	Nữ	26/05/2013	06296	Phòng 11 - Khối 6
30	Võ Minh Trí	Nam	10/08/2013	06317	Phòng 12 - Khối 6
31	Chung Gia Tuệ	Nữ	20/03/2013	06330	Phòng 13 - Khối 6
32	Nguyễn Hoàng Thanh Tùng	Nam	08/04/2013	06333	Phòng 13 - Khối 6
33	Nguyễn Đoàn Thanh Vân	Nữ	28/11/2013	06343	Phòng 13 - Khối 6
34	Nguyễn Bảo Ái Vy	Nữ	02/09/2013	06351	Phòng 13 - Khối 6